

Lab 05

Properties and Indexers

Namespaces

Mục tiêu

- Tạo và sử dụng các loại thuộc tính
- Tạo và sử dụng Indexer
- Tạo và sư dụng Namespace

Phần I Bài tập step by step

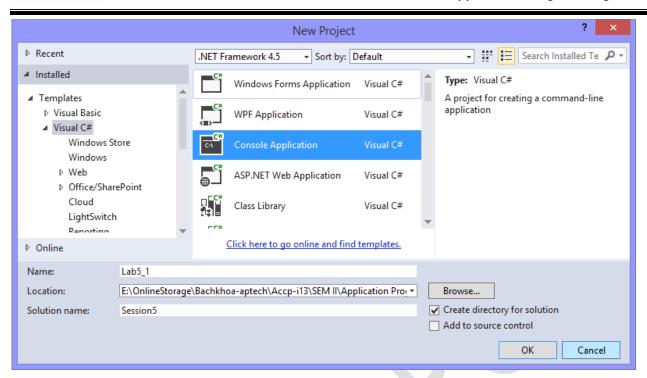
Bài 5.1

Viết ứng dụng C# và thực hiện công việc sau:

- Tạo lớp Product với các thuộc tính
 - o Id, name (thuộc tính thông thường)
 - o Price, Quantity (thuộc tính tự động)
 - o Discount (thuộc tính chỉ ghi)
 - Total (thuộc tính chỉ đọc)
- Code vào Main để test chương trình (khởi tạo đối tượng bằng 2 cách)

Bước 1: Mở Visual Studio 2013, vào menu File -> New -> Project -> chọn loại project "Console Application", nhập tên project, tên solution -> OK.





Bước 2: Tạo lớp với tên Product và code theo gợi ý sau:

```
class Product
{
      //Khai báo trường và thuộc tính theo cách thông thường
      private int id;
      public int Id
            set { id = value; }
            get { return id; }
      private string name;
      public string Name
            set { name = value; }
            get { return name; }
      }
      //Khai báo thuộc tính tự động
      public double Price { get; set; }
      public double Quantity { get; set; }
      //Khai báo thuộc tính chỉ ghi
```



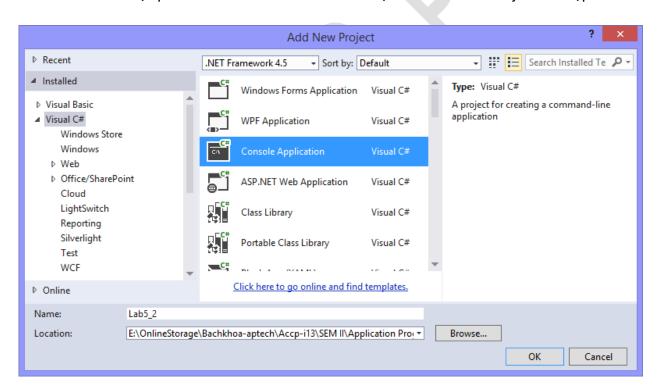
```
private int discount;
      public int Discount { set { discount = value; } }
      //Khai báo thuộc tính chỉ đọc
      private double total;
      public double Total { get { return Price * Quantity - discount; } }
}
Bước 3: Mở tệp Program.cs và code cho hàm Main theo gợi ý sau:
static void Main(string[] args)
{
      //Tạo đối tượng
      Product p = new Product();
      //Thiết lập giá trị cho các thuộc tính
      p.Id = 101;
      p.Name = "IPhone 6 Plus";
      p.Price = 21500000;
      p.Quantity = 4;
      p.Discount = 200000;
      //In ra thông tin
      Console.WriteLine("Id:" + p.Id);
      Console.WriteLine("Name:" + p.Name);
      Console.WriteLine("Price:" + p.Price);
      Console.WriteLine("Quantity:" + p.Quantity);
      Console.WriteLine("Total:" + p.Total);
      //Khởi tạo đối tượng
      Product p1 = new Product() { Id = 102, Name = "Galaxy S6 edge", Price =
      1800000, Discount = 100000, Quantity=3 };
      //In ra thông tin
      Console.WriteLine("Id:" + p1.Id);
      Console.WriteLine("Name:" + p1.Name);
      Console.WriteLine("Price:" + p1.Price);
      Console.WriteLine("Quantity:" + p1.Quantity);
      Console.WriteLine("Total:" + p1.Total);
}
```

Bước 4: Nhấn Ctrl+F5 để chạy và xem kết quả



Bài 5.2

Viết ứng dụng C# sử dụng chỉ mục đơn và chỉ mục kép.



Bước 2: Tạo lớp với tên Student và code theo gợi ý sau:

```
/// <summary>
/// Lớp sinh viên
/// </summary>
class Student
{
```



```
//khai báo mảng tên
      string[] names;
      //khai báo mảng 2 chiều điểm
      double[,] marks;
      //phương thức khởi tạo
      public Student(int n, int m)
      {
            names = new string[n];
            marks = new double[n, m];
      }
      //chi mục đơn
      public string this[int i]
            get { return names[i]; }
            set { names[i] = value; }
      }
      //chỉ mục kép
      public double this[int i, int j]
      {
            get { return marks[i, j]; }
            set { marks[i, j] = value; }
      }
}
Bước 3: Code cho Main theo gợi ý sau:
static void Main(string[] args)
{
      ///khởi tạo đối tượng sinh viên với 3 sinh viên và mỗi sinh viên gồm 2
      điểm
      Student st = new Student(3, 2);
      //sử dụng chỉ mục để truy cập vào thành phần mảng của lớp
      st[0] = "Nam";
      st[0, 0] = 9;
      st[0, 1] = 6.5;
      st[1] = "Long";
```



```
st[1, 0] = 5;
      st[1, 1] = 7.5;
      st[2] = "Hanh";
      st[2, 0] = 10;
      st[2, 1] = 9.5;
      //in ra thông tin
      Console.WriteLine("Thong tin sinh vien");
      for (int i = 0; i < 3; i++)
      {
            Console.WriteLine("Ho va ten:" + st[i]);
            Console.Write("Diem: ");
            for (int j = 0; j < 2; j++)
            {
                  Console.Write(st[i, j] + ",");
            }
            Console.WriteLine();
      }
}
```

Bước 4: Ctrl+F5 để chạy và kiểm tra kết quả:

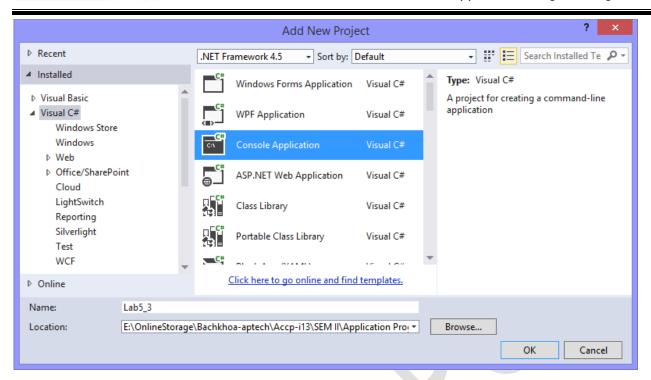
```
C:\Windows\system32\cmd.exe

Thong tin sinh vien
Ho va ten:Nam
Diem: 9,6.5,
Ho va ten:Long
Diem: 5,7.5,
Ho va ten:Hanh
Diem: 10,9.5,
Press any key to continue . . . _
```

Bài 5.3

Viết ứng dụng C# sử dụng chỉ mục để mô phỏng danh sách các chương trong một quyển sách.





Bước 2: Tạo lớp với tên Chapter và code theo gợi ý sau:

```
// Cài đặt lớp Chương
public class Chapter
{
      private string name;
      private string content;
      //constructor không tham số
      public Chapter()
      {
            name = ""
            content =
      }
      //Constructor có tham số
      public Chapter(string name, string content)
      {
            this.name = name;
            this.content = content;
      }
      //định nghĩa các thuộc tính
      public string Name
```



```
{
            get { return name; }
            set { name = value; }
      }
      public string Content
            get { return content; }
            set { content = value; }
      }
      //ghi đè phương thức tostring
      public override string ToString()
      {
            return name + "\n" + content;
      }
}
Bước 3: Tạo lớp với tên Book và code theo gợi ý sau:
// Cài đặt lớp sách
public class Book
{
      //khai báo trường
      private string name;
      //khai báo mảng chương
      private Chapter[] chapters;
      //constructor không tham số
      public Book()
      {
      //constructor có tham số, là số chương
      public Book(string name, int n)
            this.name = name;
            chapters = new Chapter[n];
      }
      //định nghĩa thuộc tính
```



```
public string Name
{
      get { return name; }
      set
      {
            if (value == null)
                  throw new ArgumentNullException();
            name = value;
      }
}
// indexer thứ nhất có một tham số kiểu int
public Chapter this[int index]
{
      get
      {
            if (index < 0 || index > chapters.Length - 1)
                  return null;
            return chapters[index];
      }
      set
      {
            if (index < 0 || index > chapters.Length - 1)
                  throw new ArgumentOutOfRangeException();
            chapters[index] = value;
      }
}
// indexer thứ hai có một tham số kiểu string overload indexer
public Chapter this[string name]
{
      get
      {
            foreach (Chapter ch in chapters)
            {
                  if (ch.Name == name)
                  {
                        return ch;
```



```
}
                  }
                  return null;
            }
      }
}
Bước 4: Code cho Main theo gợi ý sau:
static void Main(string[] args)
{
      //tạo đối tượng book
      Book b = new Book("Programming with Csharp", 4);
      //nhập thông tin các chương
      b[0] = new Chapter("Chapter 1", "Intoduction to Csharp");
      b[1] = new Chapter("Chapter 2", "DataType and Variables in Csharp");
      b[2] = new Chapter("Chapter 3", "Input and Output in Console
      Application");
      b[3] = new Chapter("Chapter 4", "Statements Conditions and Loops");
      //in thông tin sách
      Console.WriteLine("List of book:");
      Console.WriteLine(b.Name);
      // danh sách chương
      for (int i = 0; i < 4; i++)
      {
            Console.WriteLine(b[i]);
      //thông tin chương 3
      Console.WriteLine("Detail of Chapter 3");
      Console.WriteLine(b["Chapter 3"]);
      Console.Read();
}
```

Bước 5: Ctrl+F5 để chạy và kiểm tra kết quả:



```
List of book:
Programming with Csharp
Chapter 1
Intoduction to Csharp
Chapter 2
DataType and Variables in Csharp
Chapter 3
Input and Output in Console Application
Chapter 4
Statements Conditions and Loops
Detail of Chapter 3
Chapter 3
Input and Output in Console Application
```

Bài 5.4

Viết ứng dụng C# tạo các namespace để tổ chức các thành phần trong project.



Bước 2: Tạo tệp tin Bkap.cs và code theo gợi ý sau.

```
//Namespace kho hàng
namespace Store
{
```



```
public class StoreItem
    {
        public int ItemNo { get; set; }
        public string ItemName { get; set; }
        public decimal Price { get; set; }
    }
}
//Namespace nhà cung cấp
namespace Supply
{
   public class Manufacturer
   {
        public string Name { get; set; }
        public string Email { get; set; }
        public string Phone { get; set; }
    }
}
Bước 3: Trong tệp Program.cs code theo gợi ý sau.
//sử dụng namespace
using Store;
namespace Lab5_4
{
    class Program
    {
        static void Main(string[] args)
        {
            //Tạo mới nhà phân phối cung cấp đầy đủ namespace
            Supply.Manufacturer dealer = new Supply.Manufacturer();
            //gán giá trị
            dealer.Name = "Coca cola";
            dealer.Email = "cocacolap@gmail.com";
            dealer.Phone = "(111)791-8074";
            //in thông tin
            Console.WriteLine("Dealer information");
```



```
Console.WriteLine("\t Name: " + dealer.Name);
            Console.WriteLine("\t Email: " + dealer.Email);
            Console.WriteLine("\t Phone: " + dealer.Phone);
            //tạo mới sản phẩm nằm trong namespace Store
            StoreItem si = new StoreItem();
            //gán giá tri
            si.ItemNo = 613508;
            si.ItemName = "Fanta";
            si.Price = 80.00M;
            //in thông tin
            Console.WriteLine("Store Inventory");
            Console.Write("\t Item #:
            Console.WriteLine(si.ItemNo);
            Console.Write("\t Item Name: ");
            Console.WriteLine(si.ItemName);
            Console.Write("\t Unit Price: ");
            Console.WriteLine(si.Price);
            Console.Read();
        }
    }
}
```

Bước 4: Ctrl+F5 để chạy và kiểm tra kết quả.

```
C:\Windows\system32\cmd.exe

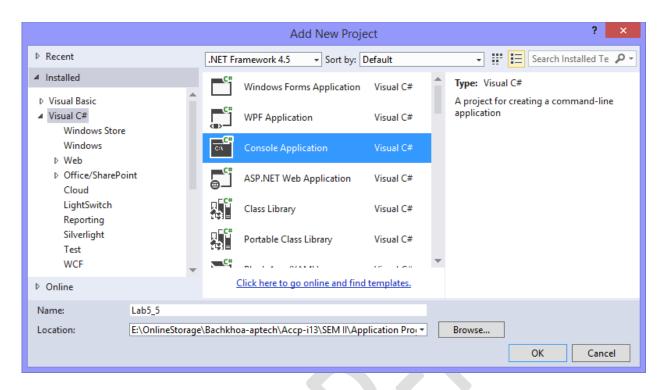
Dealer information
    Name: Coca cola
    Email: cocacolap@gmail.com
    Phone: (111)791-8074

Store Inventory
    Item #: 613508
    Item Name: Fanta
    Unit Price: 80.00
```

Bài 5.5

Viết ứng dụng C# tạo các namespace lồng để tổ chức các thành phần trong project.





Bước 2: Tạo tệp tin Bkap.cs và code theo gợi ý sau.

```
//tao namespace kinh doanh
namespace Business
{
    //lớp nhà ở
    public class House
    {
        public string HouseNo { get; set; }
        public decimal Price { get; set; }
    }
    //tạo namespace con đại lý lồng bên trong namespace kinh doan
    namespace Dealership
    {
        //tạo lớp xe
        public class Car
            public string CarNo { get; set; }
            public decimal Price { get; set; }
        }
```



```
}
}
Bước 3: Trong tệp Program.cs code theo gợi ý sau.
namespace Lab5_5
{
   class Program
    {
        static void Main(string[] args)
        {
            //tao mới đối tượng House trong namespace Business
            //bạn có thể using ở trên đầu tệp tin để viết ngắn gọn hơn
            Business.House h = new Business.House();
            //gán thông tin
            h.HouseNo = "D294FF";
            h.Price = 425880;
            //in thông tin
            Console.WriteLine("House detail");
            Console.WriteLine("\t House No:" + h.HouseNo);
            Console.WriteLine("\t Price:" + h.Price);
            //tao mới đối tượng car trong namespace Business.Dealership
            //bạn có thể using ở trên đầu tệp tin để viết ngắn gọn hơn
            Business.Dealership.Car c = new Business.Dealership.Car();
            c.CarNo = "A0999";
            c.Price = 38425.50M;
            //in thông tin
            Console.WriteLine("Car detail");
            Console.WriteLine("\t Car No:" + h.HouseNo);
            Console.WriteLine("\t Price:" + h.Price);
        }
    }
}
```

Bước 4: Ctrl+F5 để chạy và kiểm tra kết quả.





Phần II Bài tập tự làm

Bài 5.1: Cho lớp Book(id, title, price, publisher). Viết chương trình C# thực hiện nhưng công việc sau:

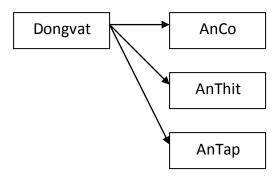
- Tạo lớp Book với các trường trên.
- Tạo 1 constructor không tham số và 1 constructor có tham số để khởi tạo cho các trường tượng ứng.
- Tạo thuộc tính cho trường Id, Title (ReadOnly).
- Tạo thuộc tính price, publisher (read, write).
- Ghi đè phương thức ToString() để trả về toàn bộ thông tin về Book.
- Test chương trình trong hàm Main.

Bài 5.2: Viết chương trình C# thực hiện các công việc sau:

- Tạo lớp Employee(nhân viên) với các trường (id, name, age), tạo các thuộc tính,
 phương thức hiển thị, constructor cho lớp Employee.
- Tạo lớp Department(phòng ban) với trường (name) và 1 mảng Employee.
- Tạo các indexer để truy cập và thao tác với từng Employee trong Deparment.
- Test chương trình trong hàm Main.



Bài 5.3: Tạo ứng dụng Csharp với cấu trúc namespace như sau.



- Trong namespace AnCo tạo các lớp Bo, Trau, De.
- Trong namespace AnThit tạo lớp CaSau, Ho,SuTu.
- Các lớp trên đều có các thuộc tính: ID,Name,Weight.
- Trong namespace DongVat tạo lớp Program để test ứng dụng trên với mỗi loài 1
 con.
- Test chương trình trong hàm Main.
- **Chú ý:** viết các **constructor** và các **thuộc tính** phù hợp cho tất các trường trong các lớp.

